

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN L
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 9 - 2023
Về việc xác nhận không phải cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L, THÀNH PHỐ H

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nga

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Đức- Thư ký Tòa án nhân dân quận L, thành phố H.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố H tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thu Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận L, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 111/2023/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc xác nhận không phải cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 874/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 930/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thu H; nơi cư trú: Số 107/788 T, phường V, quận L, thành phố H; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T; nơi cư trú: Số 34/155/229 H, phường D, quận L, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Trần Thị Thu H trình bày:

Nguyên đơn chị Trần Thị Thu H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau năm 2006. Quá trình chung sống chị và anh T có 02 con chung. Đến năm 2015 chị và anh T xảy ra mâu thuẫn, đã sống ly thân nhau từ đó. Đầu năm 2023, chị có đơn xin ly hôn anh T và đã được Tòa án nhân dân quận L, thành phố H giải quyết

cho ly hôn theo Bản án số 24/2023/ST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023. Trong thời gian ly thân chị H có con với người khác, không phải là con chung với anh T. Chị H sinh một bé trai dự đặt tên là Lục Việt H, sinh ngày 23/7/2022 theo Giấy chứng sinh số 005363 ngày 23/7/2022 của Bệnh viện Phụ sản H. Sau đó chị và anh T đã làm thủ tục giám định gen và đã có kết quả xét nghiệm ADN ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis đã kết luận: “Anh Nguyễn Văn T và con Lục Việt H không có quan hệ huyết thống: CHA – CON”.

Nay để đảm bảo quyền lợi cho con do chị Trần Thị Thu H sinh ra và có căn cứ để làm các thủ tục pháp lý khác, chị H đề nghị Tòa án nhân dân quận L, thành phố H xác nhận anh Nguyễn Văn T không phải là cha đẻ của con bé dự định đặt tên là Lục Việt H, sinh ngày 23/7/2022 theo Giấy chứng sinh số 005363 ngày 23/7/2022 của Bệnh viện Phụ sản H.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa song vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày quan điểm của mình về việc chị H có đơn khởi kiện xin xác nhận không phải cha cho con.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán, đã thực hiện đúng và đầy đủ quy định về ra Thông báo thụ lý vụ án, bảo đảm về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc lập hồ sơ vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, việc giao nộp và yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ, xác minh, cấp tổng đạt và tổ chức phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã đảm bảo tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự: Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Trần Thị Thu H và đề nghị Hội đồng xét xử: Xác nhận anh Nguyễn Văn T không phải là cha đẻ của con trai do chị Trần Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lục Việt H (sinh ngày 23/7/2022 theo Giấy chứng sinh số 005363 ngày 23/7/2022 của Bệnh viện

Phụ sản H). Trong quá trình giải quyết vụ án, anh T không đến tòa án trình bày quan điểm của mình về việc chị H có đơn khởi kiện xin xác nhận không phải cha cho con; Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 của của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Song, chị H nhận nộp thay cho anh T 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005619 ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận L, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Chị Trần Thị Thu H có đơn khởi kiện xin xác nhận không phải cha cho con. Bị đơn là Nguyễn Văn T có nơi cư trú tại: Số 34/155/229 H, phường D, quận L, thành phố H. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 8 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận L, thành phố H.

[2] Về việc vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa lần hai nhưng vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn vắng mặt song đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn T, chị Trần Thị Thu H.

- Về nội dung:

[3] Xét yêu cầu khởi kiện: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường D, quận L, thành phố H. Quá trình chung sống, chị và anh T có 02 con chung. Đến năm 2015, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên chị và anh T đã sống ly thân nhau. Đến đầu năm 2023, chị H có đơn xin ly hôn anh T và đã được Tòa án nhân dân quận L, thành phố H giải quyết cho ly hôn theo Bản án số 24/2023/ST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023. Trong thời gian sống ly thân, chị H có con với người khác, không phải là con chung với anh T. Chị H sinh một bé trai vào ngày 23/7/2022 dự đặt tên là Lục Việt H, theo Giấy chứng sinh số 005363 ngày 23/7/2022 của Bệnh viện Phụ sản H. Sau đó chị H và anh T đã làm thủ tục giám định gen tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis. Tại Phiếu kết quả xét ADN số: HID2227755 ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis đã kết luận: “Anh Nguyễn Văn T và con Lục Việt H không có quan hệ huyết thống: CHA – CON”. Bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, Thông báo về

phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh T đều vắng mặt và cũng không có văn bản nào gửi đến Tòa án trình bày quan điểm về việc chị H có đơn xin xác nhận không phải cha cho con. Tài liệu xác minh thể hiện anh T hiện đang sinh sống tại Số 34/155/229 H, phường D, quận L, thành phố H. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã có văn bản xác minh kết quả xét nghiệm ADN đối với công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis xác định kết quả mã số: HID2227755 ngày 23/9/2022 là đúng sự thực. Do đó, chị Trần Thị Thu H yêu cầu Tòa án xác nhận anh Nguyễn Văn T không phải là cha đẻ của con Lục Việt H, sinh ngày 23/7/2022 là có căn cứ theo khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về án phí:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 của của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Song, chị H nhận nộp thay cho anh T 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005619 ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận L, H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Thu H xác nhận anh Nguyễn Văn T không phải là cha đẻ của con trai do chị Trần Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lục Việt H (sinh ngày 23/7/2022 theo Giấy chứng sinh số 005363 ngày 23/7/2022 của Bệnh viện Phụ sản H).

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 của của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Song, chị H nhận nộp thay cho anh T 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005619 ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận L, H.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP H;
- VKSND quận L;
- Chi cục THADS quận L;
- UBND phường D, quận L, TP. H;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sự